

Số: **179** /BC-UBND

Bình Định, ngày **09** tháng 10 năm 2013

BÁO CÁO

Tình hình tổ chức và hoạt động Luật sư, công tác Giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2013

Thực hiện Công văn số 6899/BTP-BTTP ngày 25/9/2013 của Bộ Tư pháp về việc chuẩn bị nội dung báo cáo Quốc hội về hoạt động hỗ trợ tư pháp; UBND tỉnh Bình Định báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động luật sư, công tác giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh năm 2013 với các nội dung cụ thể như sau:

A. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG LUẬT SƯ

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Hiện nay, Đoàn Luật sư tỉnh Bình Định có 39 luật sư, 20 Văn phòng Luật sư, 01 Công ty Luật và 01 Luật sư hành nghề với tư cách cá nhân; các luật sư đều có trình độ cử nhân luật trở lên và đã qua đào tạo nghề luật sư. Bằng hoạt động nghề nghiệp của mình, đội ngũ luật sư đã có những đóng góp tích cực cho công tác tư pháp, góp phần cho hoạt động xét xử được khách quan, công khai, minh bạch.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong tổ chức và hoạt động hành nghề luật sư của tỉnh hiện nay vẫn còn nhiều hạn chế, cụ thể: Số lượng luật sư phát triển còn chậm; quy mô các tổ chức hành nghề luật sư còn nhỏ, ở các huyện rất ít Luật sư đăng ký thành lập Văn phòng mà chủ yếu tập trung tại thành phố Quy Nhơn đã tạo ra sự mất cân đối giữa các tổ chức hành nghề luật sư trong tỉnh. Ở các huyện miền núi, vùng sâu, vùng xa, không có tổ chức hành nghề luật sư người dân gặp rất nhiều khó khăn trong việc tiếp cận dịch vụ, ký kết hợp đồng với luật sư để tham gia bào chữa hoặc bào chữa trong các vụ án bắt buộc có sự tham gia của luật sư.

Chất lượng hoạt động luật sư của tỉnh chưa đáp ứng được đòi hỏi của hoạt động tranh tụng theo yêu cầu cải cách tư pháp và yêu cầu dịch vụ tư vấn ở trong nước và quốc tế, nhất là trước sự phát triển của nền kinh tế thị trường và yêu cầu hội nhập. Các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn còn ít, số vụ việc tham gia tranh tụng chủ yếu theo chỉ định của cơ quan tiến hành tố tụng. Phần lớn các tổ chức hành nghề luật sư hoạt động trong các lĩnh vực như: Tư vấn pháp luật, tham gia tố tụng và hoạt động ngoài tố tụng, trợ giúp pháp lý,... chưa có tổ chức nào hành nghề chuyên sâu trong các lĩnh vực tranh chấp thương mại có yếu tố nước ngoài, sở hữu trí tuệ, tư vấn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. Các luật sư, tổ chức hành nghề luật sư chưa tạo được thương hiệu trong hoạt động hành nghề. Mặt khác, do môi trường và điều kiện hành nghề luật sư của tỉnh chưa thực sự hấp dẫn nên trong thời gian qua số thành viên tham gia Đoàn Luật sư

giảm đáng kể. Đáng lưu ý là có hiện tượng thành viên đăng ký vào Đoàn luật sư, có chứng chỉ, có Thẻ luật sư nhưng không tâm huyết với nghề, không hành nghề tại Bình Định, mà chuyển đến các thành phố lớn như: thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội. Hơn nữa, luật sư trên địa bàn tỉnh còn yếu về trình độ ngoại ngữ cũng như kiến thức pháp luật quốc tế nên việc đào tạo bồi dưỡng để chọn được các luật sư có khả năng tư vấn các giao dịch quốc tế và tham gia giải quyết các tranh chấp quốc tế là rất khó khăn.

Bên cạnh đó, nhận thức của một bộ phận nhân dân, cán bộ, cơ quan nhà nước, cơ quan tiến hành tố tụng về vai trò, vị trí của luật sư còn chưa đầy đủ vẫn đang là một nguyên nhân gây khó khăn cho hoạt động của luật sư. Điều này làm ảnh hưởng không nhỏ đến việc phát triển số lượng luật sư và hiệu quả hoạt động hành nghề của luật sư.

II. THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG CỦA LUẬT SƯ TẠI ĐỊA PHƯƠNG

1. Thực hiện quản lý nhà nước về công tác Luật sư và tổ chức xã hội – nghề nghiệp luật sư

Để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với công tác Luật sư và tổ chức xã hội – nghề nghiệp luật sư; UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp triển khai thực hiện những công việc cụ thể như sau:

- Phối hợp với cơ quan thông tin, truyền thông tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản về lĩnh vực luật sư đến các thành viên trong Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh; Báo cáo viên Pháp luật tỉnh; Đoàn Luật sư tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; các sở, ban, ngành của tỉnh và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của ngành tư pháp;

- Rà soát, chuẩn hóa và công khai các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực Luật sư; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 và tin học hóa hoạt động quản lý Luật sư. Có thể khẳng định, thủ tục hành chính trong lĩnh vực Luật sư đã được công khai, minh bạch, quy trình thủ tục, biểu mẫu, tiến độ giải quyết hồ sơ, lệ phí được tải trên website UBND tỉnh, Sở Tư pháp và niêm yết tại cơ quan, việc giải quyết hồ sơ đảm bảo đúng thời hạn quy định pháp luật;

- Phối hợp với Đoàn Luật sư tỉnh tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra về tổ chức và hoạt động của các tổ chức hành nghề luật sư, kịp thời chấn chỉnh, xử lý những vi phạm xảy ra. Quan tâm hỗ trợ về cơ sở vật chất đối với Đoàn luật sư, về giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với luật sư. Tăng cường giám sát quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp của luật sư trong hành nghề để kịp thời uốn nắn hành vi tiêu cực, lệch lạc. Xây dựng khối đoàn kết trong luật sư;

- Từng bước củng cố các tổ chức hành nghề luật sư trong tỉnh, nâng cao chất lượng hoạt động của luật sư, nhất là tạo điều kiện thuận lợi trong việc cấp Giấy đăng ký hoạt động, chuyển đổi mô hình tổ chức và hoạt động của luật sư theo quy định của Luật Luật sư.

2. Về đội ngũ luật sư, tổ chức và hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư

Thực hiện Luật Luật sư và các văn bản có liên quan, các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh cơ bản đã được chuyển đổi mô hình tổ chức và hoạt động của luật sư theo quy định của Luật Luật sư.

Trong năm 2013, Sở Tư pháp đã cấp giấy đăng ký hoạt động cho 01 Văn phòng Luật sư và 01 Luật sư hành nghề với tư cách cá nhân; tiếp nhận giải quyết 01 thủ tục chấm dứt hoạt động đồng thời thu hồi Giấy đăng ký hoạt động cho Công ty Luật.

- Kết quả hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư trong năm 2013 (từ 01/10/2012 đến 30/9/2013) thực hiện được **624** việc, trong đó:

- + Tham gia tố tụng các án hình sự theo yêu cầu **55** việc;
- + Tham gia tố tụng các án hình sự theo chỉ định của các cơ quan tố tụng **84** việc;
- + Tham gia tố tụng các vụ án dân sự và hôn nhân gia đình và một số án khác **64** việc;
- + Nhận ủy quyền và đại diện ngoài tố tụng **250** việc;
- + Tư vấn pháp luật **69** việc;
- + Tham gia trợ giúp pháp lý tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh **102** việc.
- + Doanh thu là **812.000.000 đồng** (*Tám trăm mười hai triệu đồng*).

(Có biểu mẫu thống kê số liệu cụ thể đính kèm).

3. Việc thực hiện chế độ Báo cáo của tổ chức hành nghề Luật sư theo quy định

Nhìn chung, các tổ chức hành nghề Luật sư chưa thực hiện nghiêm túc, kịp thời chế độ báo cáo định kỳ theo quy định. Việc quy định thời gian báo cáo định kỳ 6 tháng và hàng năm giữa ngành tư pháp với các ngành khác không thống nhất, đã gây khó khăn cho các tổ chức hành nghề luật sư khi thực hiện việc báo cáo (không có số liệu nộp thuế để tổng hợp, cùng một nội dung phải thực hiện việc tổng hợp nhiều lần, không thống nhất số liệu báo cáo giữa các ngành), làm ảnh hưởng đến việc tổng hợp số liệu báo cáo của Sở Tư pháp.

4. Việc phối hợp giữa Sở Tư pháp và Đoàn Luật sư trong quản lý, giám sát về tổ chức và hoạt động hành nghề luật sư

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp cần tăng cường việc đôn đốc Ban chủ nhiệm Đoàn Luật sư tỉnh phát động cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong đội ngũ luật sư bằng nhiều hình thức thích hợp. Đặc biệt, cần quán triệt đầy đủ tinh thần Chỉ thị số 33/CT-TU ngày 30/3/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư và Kế hoạch số 74/KH-BCS ngày 16/7/2009 của Ban Cán sự Đảng Bộ Tư pháp về triển khai thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW. Không ngừng nâng cao bồi dưỡng chính trị, tư tưởng, giữ gìn phẩm chất đạo đức và ứng xử nghề nghiệp cho luật sư. Duy trì Đại hội thường niên mỗi năm 01 lần, để đánh giá tình hình hoạt động trong năm, đồng thời đề ra phương hướng hoạt động cho năm tới và cũng qua Đại hội này để có sự củng cố, chấn chỉnh những thiếu sót trong tổ chức và hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư và Đoàn luật sư tỉnh.

5. Việc kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về tổ chức, hoạt động Luật sư, tổ chức hành nghề luật sư theo thẩm quyền trong năm 2013

Hàng năm Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra; phối hợp với các cơ quan có liên quan đẩy mạnh công tác phối hợp quản lý và kiểm tra, thanh tra giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến lĩnh vực Luật sư, đã kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm, góp phần bảo đảm trật tự kỷ cương hành nghề, bảo vệ uy tín cho Luật sư và tổ chức hành nghề Luật sư. Trong năm 2013, đã tổ chức Thanh tra chuyên ngành đối với 02 Văn phòng Luật sư (Văn phòng Luật sư Nguyễn Hòa và Văn phòng Luật sư Văn Việt).

Qua công tác thanh tra về tình hình tổ chức và hoạt động đối với Văn phòng Luật sư, cơ bản các Văn phòng luật sư được thanh tra đã chấp hành tốt các quy định pháp luật về Luật sư; hành nghề luật sư có Giấy đăng ký hoạt động, Chứng chỉ hành nghề và Thẻ luật sư; có biển hiệu, trụ sở làm việc; chấp hành báo cáo định kỳ cho Sở Tư pháp và Đoàn Luật sư đầy đủ; ghi chép, lập, quản lý, sử dụng các loại sổ sách, biểu mẫu và chấp hành nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước, góp phần cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà. Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại: chưa thực hiện mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho luật sư, Hợp đồng dịch vụ pháp lý chưa ghi rõ một số nội dung chính theo quy định của Luật Luật sư và doanh thu còn quá thấp.

III. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT LUẬT SƯ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Để triển khai, thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư trên địa bàn tỉnh được kịp thời, đồng bộ, thống nhất và có hiệu quả, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với các sở, ngành, tổ chức có liên quan tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư trên địa bàn tỉnh, theo đó Giám đốc Sở Tư pháp đã có Văn bản số 752/STP-BTTP ngày 08/7/2013 đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Ban chủ nhiệm Đoàn Luật sư tỉnh và các tổ chức hành nghề Luật sư trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình tổ chức phổ biến, quán triệt những nội dung của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật luật sư cho cán bộ, công chức, viên chức, Luật sư và người lao động thuộc cơ quan, tổ chức mình quản lý, để đảm bảo việc thi hành đúng quy định của pháp luật về Luật sư.

VI. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ KIẾN NGHỊ

1. Khó khăn, vướng mắc

- Số lượng luật sư phát triển chậm. Quy mô hoạt động của các tổ chức hành nghề luật sư còn nhỏ, chủ yếu tập trung tại thành phố Quy Nhơn và các huyện đồng bằng nên việc tiếp cận các dịch vụ pháp lý của cá nhân, tổ chức ở các huyện miền núi, vùng sâu, vùng xa gặp khó khăn.

- Do tính chất của nghề luật sư là nghề tự do, hoạt động theo cơ chế của thị trường, phụ thuộc vào nhu cầu của xã hội. Trong khi đó, điều kiện kinh tế của tỉnh còn khó khăn, thu nhập của người dân còn thấp, nhận thức của cơ quan, tổ chức, người dân về vị trí, vai trò của luật sư chưa đầy đủ, toàn diện nên phần nào tác

động đến việc phát triển số lượng luật sư, tổ chức hành nghề luật sư. Phần lớn Luật sư chưa chuyên tâm với nghề, không muốn phát triển tại tỉnh mà có xu hướng phát triển hoạt động tại các thành phố lớn, đặc biệt là thành phố Hồ Chí Minh. Điều này cũng ảnh hưởng lớn đến việc phát triển số lượng Luật sư.

- Chất lượng của đội ngũ luật sư còn nhiều hạn chế, chưa chuyên nghiệp, thiếu kinh nghiệm giải quyết vụ việc, số lượng luật sư chuyên sâu trong các lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, thương mại còn rất ít vì thế chưa đáp ứng được yêu cầu của cải cách tư pháp, phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế.

- Chế độ, chính sách thu hút đối với Luật sư làm việc tại Đoàn Luật sư chưa phù hợp, nên chưa động viên các thành viên tham gia Đoàn luật sư an tâm làm việc, đồng thời chưa có sức hút đối với những người có trình độ cử nhân Luật khá, giỏi và Luật sư tham gia vào Đoàn luật sư.

- Đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách làm công tác quản lý nhà nước về Luật sư chưa có, chỉ là kiêm nhiệm.

2. Đề xuất, kiến nghị

- Về thể chế: Đề nghị Bộ Tư pháp xem xét sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định các văn bản hướng dẫn liên quan đến lĩnh vực Luật sư cho phù hợp và đồng bộ với các quy định pháp luật khác.

- Tại Bộ luật Tổ tụng hình sự có quy định về quyền của Luật sư nhưng nằm rải rác ở các chương trong Bộ luật, do đó cần tập trung xây dựng thành một chương riêng về Luật sư và quyền bào chữa trong Bộ luật Tổ tụng hình sự sửa đổi, bổ sung sắp tới.

- Bộ Tư pháp và Liên Đoàn luật sư Việt Nam cần thống nhất với các cơ quan có liên quan ban hành cơ chế phối hợp, hỗ trợ hoạt động hành nghề luật sư, vì hiện nay vẫn còn một số cơ quan, tổ chức chưa thật sự quan tâm tạo điều kiện cho hoạt động hành nghề của luật sư.

- Bộ Tư pháp thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hành nghề cho các luật sư, nhất là luật sư trẻ cần có trình độ pháp lý, hiểu biết pháp luật quốc tế; mở những cuộc hội thảo về tổ chức và hoạt động hành nghề luật sư; từ đó, góp phần vào việc hoạch định phương hướng phát triển đội ngũ luật sư trong thời gian tới.

- Cần có chính sách, chế độ đãi ngộ đối với đội ngũ luật sư trong ngành tư pháp nói chung và Đoàn luật sư nói riêng để thu hút tài năng và động viên, khuyến khích đội ngũ luật sư yên tâm với nghề, hăng hái thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Cần có chính sách đảm bảo kinh phí để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác quản lý Luật sư, nhất là đối với Đoàn Luật sư.

B. CÔNG TÁC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Hoạt động giám định tư pháp là việc sử dụng kiến thức, phương tiện, phương pháp khoa học, kỹ thuật, nghiệp vụ để kết luận về chuyên môn, do người

giám định tư pháp thực hiện theo trung cầu của cơ quan tiến hành tố tụng. Trước những diễn biến phức tạp của đời sống kinh tế - xã hội, nhu cầu giám định ở lĩnh vực giám định pháp y, pháp y tâm thần, kỹ thuật hình sự... ngày càng tăng. Được sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ngành liên quan, thời gian qua công tác giám định tư pháp đã có chuyển biến tích cực, góp phần hỗ trợ tích cực cho hoạt động tố tụng, giúp các Cơ quan điều tra, truy tố, xét xử giải quyết các vụ án chính xác, khách quan và đúng luật. Hoạt động giám định tư pháp đã góp phần quan trọng trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, kết luận giám định đúng đắn, khách quan giúp cho việc điều tra, truy tố, xét xử các vụ án nghiêm minh, đúng pháp luật, tránh oan sai. Nhìn chung các tổ chức giám định tư pháp đã thực hiện việc giám định đúng quy trình, thủ tục, kết luận đúng, kịp thời, chính xác, giúp cho các cơ quan tố tụng xử lý vụ việc đúng pháp luật, đáp ứng tốt cho cá nhân, tổ chức khi có nhu cầu. Các Giám định viên tư pháp luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, thận trọng, khách quan trong việc tiến hành giám định.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được cũng cần phải thấy rằng, số lượng Giám định viên tư pháp còn hạn chế so với nhu cầu của xã hội, phương tiện phục vụ cho công tác Giám định còn thiếu, lạc hậu.

II. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

1. Về hệ thống tổ chức giám định tư pháp

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 03 tổ chức Giám định tư pháp gồm: Trung tâm pháp y tỉnh, Tổ chức Giám định pháp y tâm thần – Bệnh viện tâm thần tỉnh, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh.

** Cơ sở vật chất, nhân sự, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động Giám định tư pháp:* Hiện nay, chỉ có Trung tâm pháp y tỉnh có trụ sở độc lập và đã thành lập cơ cấu tổ chức, bộ máy điều hành hoạt động Trung tâm. Về nhân sự và trang thiết bị cơ bản đáp ứng nhu cầu cho cá nhân, tổ chức.

** Về việc các cơ quan, tổ chức chuyên môn tham gia hoạt động giám định tư pháp*

UBND tỉnh đã công bố danh sách các tổ chức chuyên môn tham gia vào hoạt động giám định tư pháp. Bước đầu các cơ quan, tổ chức chuyên môn đã tiến hành việc thống kê, rà soát, đánh giá năng lực, khả năng đáp ứng yêu cầu giám định trong các lĩnh vực: Văn hóa, tài chính - kế toán, xây dựng, môi trường, khoa học - công nghệ, thông tin - truyền thông, công thương, nông - lâm - ngư nghiệp và các lĩnh vực khác có liên quan đến hoạt động giám định tư pháp. Đến nay, trên địa bàn tỉnh chỉ có 01 tổ chức chuyên môn tham gia hoạt động Giám định tư pháp (Sở Tài nguyên và Môi trường đã giới thiệu một tổ chức chuyên môn là Trung tâm Quan trắc môi trường trực thuộc Chi cục Bảo vệ môi trường – Sở Tài nguyên và Môi trường).

2. Công tác bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp

UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp thống nhất với các sở chuyên môn quản lý về lĩnh vực giám định tư pháp, xem xét và đề nghị bổ nhiệm giám định viên tư pháp trên địa bàn tỉnh; đề nghị Bộ Tư pháp lập và công bố danh sách cho người giám định tư pháp theo vụ việc; đồng thời cấp thẻ cho giám định viên đã được bổ nhiệm.

Hiện nay, tổng số người giám định tư pháp trên các lĩnh vực là 88 người (trong đó: 78 giám định viên tư pháp, 10 người giám định tư pháp theo vụ việc). Số lượng người giám định tư pháp ở từng lĩnh vực cụ thể như sau: Pháp y 22 người; pháp y tâm thần 04 người; kỹ thuật hình sự 09 người; Văn hóa Thể thao và Du lịch 05 người; Thông tin và truyền thông 05 người, Tài chính - Kế toán 22 người; Khoa học - Công nghệ 08 người; Giao thông - Vận tải 04 người; Nông nghiệp và phát triển nông thôn 04 người; Công thương 02 người; Tài nguyên và Môi trường 03 người.

3. Kết quả hoạt động giám định tư pháp

Các Tổ chức giám định trên địa bàn tỉnh trong năm 2013 (từ 01/10/2012 đến 30/9/2013) đã thực hiện giám định được 1079 vụ việc, trong đó:

- * Trung tâm pháp y tỉnh giám định 682 vụ việc, gồm:
 - Giám định tử thi: 316 vụ việc;
 - Giám định thương tật: 366 vụ việc.
- * Tổ chức giám định pháp y tâm thần giám định 42 vụ việc.
- * Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh giám định 355 vụ việc, gồm:
 - Giám định đường vân: 30 vụ việc.
 - Giám định tài liệu: 174 vụ việc, trong đó:
 - + Chữ viết, chữ ký: 55 vụ việc.
 - + Kỹ thuật tài liệu: 119 vụ việc.
 - Giám định kỹ thuật: 76 vụ việc.
 - Giám định hóa học: 54 vụ việc, trong đó:
 - + Ma túy: 39 vụ việc.
 - + Độc chất: 15 vụ việc.
 - Giám định sinh học: 09 vụ việc.
 - Giám định pháp y: 11 vụ việc.
 - Giám định dấu vết súng, đạn: 01 vụ việc.

(Có biểu mẫu thống kê số liệu cụ thể đính kèm)

4. Khó khăn, vướng mắc

- Nhận thức về hoạt động giám định tư pháp của một số sở, ban, ngành chưa thực sự đầy đủ, đúng đắn; do đó chưa có sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát trong hoạt động giám định tư pháp nên việc củng cố các tổ chức giám định tư pháp, tổ chức chuyên môn, người giám định theo vụ việc chưa ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ.

- Về cơ sở vật chất của các tổ chức giám định tư pháp, tổ chức chuyên môn, nhìn chung còn thiếu; trang thiết bị làm việc lạc hậu, xuống cấp, phần lớn là nhờ vào trang thiết bị của các cơ quan chủ quản để thực hiện việc giám định, do đó chưa đáp ứng yêu cầu của công tác giám định tư pháp.

- Đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách làm công tác quản lý nhà nước về giám định tư pháp chưa có, chỉ là kiêm nhiệm.

5. Đề xuất, kiến nghị

- Tăng cường hơn nữa các chính sách về chế độ đãi ngộ, chế độ ưu tiên, ưu đãi về vật chất và tinh thần cho giám định viên tư pháp, người giám định theo vụ việc.

- Đề nghị Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ Tài chính có chính sách đầu tư đúng mức về kinh phí xây dựng, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các tổ chức giám định tư pháp.

- Đề nghị Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ Nội vụ bố trí 01 biên chế cho Sở Tư pháp để quản lý công tác giám định tư pháp của tỉnh được tốt hơn.

- Đề nghị Bộ Tư pháp hàng năm có Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các Giám định viên tư pháp, người giám định theo vụ việc.

Trên đây là Báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động Luật sư, công tác Giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh năm 2013 và một số đề xuất, kiến nghị, UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tư pháp xem xét, tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VP, K2.

cat *ph*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Lê Hữu Lộc

Biểu số: 21c/BTP/BTTP/LS
Ban hành theo Thông tư số
08/2011/TT-BTP ngày 05/4/2011.

**SỐ LUẬT SƯ VÀ TÌNH HÌNH TỔ CHỨC
LUẬT SƯ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
Năm 2013**

Đơn vị báo cáo:
Sở Tư pháp tỉnh Bình Định
Đơn vị nhận báo cáo:
Bộ Tư pháp

Số luật sư (LS) hành nghề tại địa phương (Người)						Số tổ chức hành nghề luật sư (TCHNLS) tại địa phương (Tổ chức)			Số Chi nhánh của TCHNLS trong nước tại địa phương (Chi nhánh)	Số Văn phòng giao dịch của TCHNLS trong nước tại địa phương (Văn phòng)
Tổng số	Chia ra					Tổng số	Chia ra			
	Tổng số	Số LS là thành viên của Đoàn LS địa phương		Số LS là thành viên của Đoàn LS địa phương khác làm việc tại TCHNLS	Số LS nước ngoài làm việc tại TCHNLS		Văn phòng	Công ty luật		
		Hình sự								
		Làm việc tại TCHNLS	Hành nghề với tư cách cá nhân							
1=2+5+6	2=3+4	3	4	5	6	7=8+9	8	9	10	11
39	39	38	1	0	0	21	20	1	0	0

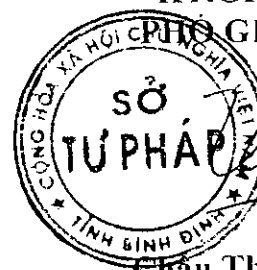
Người lập biểu



Hồ Thị Hồng Nhung

Bình Định, ngày 03 tháng 10 năm 2013

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Châu Thị Hương Lan

Biểu số: 21d/BTP/BTTP/LS
Ban hành theo Thông tư số
08/2011/TT-BTP ngày 05/4/2011.

**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG LUẬT SƯ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
Năm 2013**

Đơn vị báo cáo:
Sở Tư pháp tỉnh Bình Định
Đơn vị nhận báo cáo:
Bộ Tư pháp

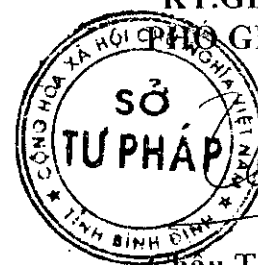
Số việc thực hiện (Việc)																Doanh thu (Nghìn đồng)	
Tổ chức/ luật sư hành nghề với tư cách cá nhân	Tổng số	Số việc tham gia tố tụng							Số việc tư vấn pháp luật (TVPL)				Đại diện ngoài tố tụng	Dịch vụ pháp lý khác	Trợ giúp pháp lý miễn phí	Tổng số	Trong đó: Nộp thuế
		Tổng số	Chia ra				Tổng số	Chia ra									
			Hình sự		Dân sự và HNGĐ	Kinh tế, thương mại		Hành chính	Lao động	TVPL thường xuyên	TVPL theo vụ việc	TVPL theo hình thức khác					
			Được khách hàng mời	Theo chỉ định													
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
TỔNG SỐ	624	203	0	0	0				69	0	0	0	0	0	0	812,000	-
1. Tổ chức hành nghề luật sư	624	203							69							812,000	0
Văn phòng luật sư	624	203	55	84	64				69		69		250		102	812,000	
Công ty luật																	
2. Luật sư hành nghề với tư cách cá nhân																	

Người lập biểu

Hồ Thị Hồng Nhung

Bình Định, ngày 03 tháng 10 năm 2013

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Châu Thị Hương Lan

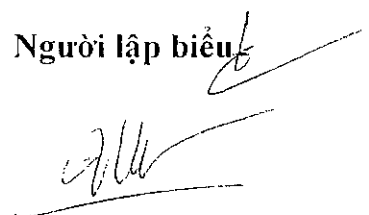
Biểu số: 23c/BTP/BTTP/GĐTP
Ban hành theo Thông tư số
08/2011/TT-BTP ngày 05/4/2011.

**SỐ VỤ VIỆC ĐÃ THỰC HIỆN GIÁM ĐỊNH
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
Năm 2013**

Đơn vị báo cáo:
Sở Tư pháp tỉnh Bình Định
Đơn vị nhận báo cáo:
Bộ Tư pháp

Đơn vị tính: Vụ việc

	Tổng số	Số vụ việc đã thực hiện giám định															
		Theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng												Theo yêu cầu của cá nhân, tổ chức			
		Tổng số	Chia ra											Tổng số	Chia ra		
			Pháp y		Pháp y tâm thần	Kỹ thuật hình sự	Văn hoá	Tài chính kế toán	Xây dựng	Giao thông vận tải	Thông tin truyền thông	Nông lâm nghiệp	Khác		Pháp y	Pháp y tâm thần	Kỹ thuật hình sự
Tử thi	Khác																
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
Tổng số	1079	1079	316	366	42	355	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
I. Tổ chức giám định tư pháp	1079	1079	316	366	42	355	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
- Trung tâm pháp y	682	682	316	366													
- Trung tâm giám định pháp y tâm thần	42	42			42									0			
- Phòng kỹ thuật hình sự	355	355				355											
II. Tổ chức chuyên môn	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

Người lập biểu


Hồ Thị Hồng Nhung

Bình Định, ngày 03 tháng 10 năm 2013

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC




Trần Thị Hương Lan

Biểu số: 23b/BTP/BTTP/GĐTP
Ban hành theo Thông tư số
08/2011/TT-BTP ngày 05/4/2011.

**SỐ NGƯỜI GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
Năm 2013**

Đơn vị báo cáo:
Sở Tư pháp tỉnh Bình Định
Đơn vị nhận báo cáo:
Bộ Tư pháp

Đơn vị tính: Người

	Tổng số	Trong đó																					
		Số giám định viên tư pháp											Số giám định viên tư pháp theo vụ việc										
		Tổng số	Chia theo lĩnh vực										Tổng số	Chia theo lĩnh vực									
			Pháp y	Pháp y tâm thần	Kỹ thuật hình sự	Văn hoá	Tài chính kế toán	Xây dựng	Giao thông vận tải	Thông tin truyền thông	Nông lâm nghiệp	Khác		Pháp y	Pháp y tâm thần	Kỹ thuật hình sự	Văn hoá	Tài chính kế toán	Xây dựng	Giao thông vận tải	Thông tin truyền thông	Nông lâm nghiệp	Khác
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
Tổng số	88	78	22	4	9	5	22	0	4	1	2	9	10	0	0	0	0	0	0	0	4	2	4
I. Tổ chức giám định tư pháp	35	35	22	4	9	0	0	0	0	0	0	0											
- Trung tâm pháp y	22	22	22																				
- Trung tâm giám định pháp y tâm thần	4	4		4																			
- Phòng kỹ thuật hình sự	9	9			9																		
II. Tổ chức chuyên môn	53	43				5	22	0	4	1	2	9	10								4	2	4

Bình Định, ngày 03 tháng 10 năm 2013

Người lập biểu



Hồ Thị Hồng Nhung

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Châu Thị Hương Lan